

Số: /KH-UBND

Thạch Hà, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thạch Hà giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Các cứ các văn bản của Trung ương về chuyển đổi số; Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 39-KH/HU ngày 28/2/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Thạch Hà về Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh, phiên bản 2.0; Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025”; UBND huyện ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thạch Hà giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

I. MỤC TIÊU.

1. Mục tiêu tổng quát.

Chuyển đổi số hướng đến thực hiện mục tiêu toàn diện theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXX, thực hiện thành công Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó, trọng tâm là phát triển chính quyền số, kinh tế số, hướng đến xã hội số; gắn quá trình chuyển đổi số với cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của chính quyền các cấp; góp phần đưa Thạch Hà thành huyện có kinh tế - xã hội phát triển, chính trị ổn định, quốc phòng - an ninh được đảm bảo.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

2.1. Về hạ tầng số

- 100% cán bộ, công chức toàn huyện được trang bị và sử dụng thành thạo máy tính; 100% cơ quan Đảng, chính quyền các cấp kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng.

- Triển khai xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ hội nghị trực tuyến đồng bộ 03 cấp từ cấp tỉnh đến cấp xã và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến quốc gia.

- Phủ sóng mạng di động 4G và mạng Internet cáp quang đến 100% địa bàn dân cư toàn huyện; phần đầu triển khai mạng di động 5G đạt tối thiểu 50% địa bàn dân cư toàn huyện.

- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động có điện thoại thông minh đạt trên 90%; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng đạt trên 80%.

2.2. Về chính quyền số

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng, nâng cao trình độ công nghệ thông tin, bảo đảm ứng dụng có hiệu quả các nền tảng số, khai thác dữ liệu số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của các ngành, các cấp; 100% cơ quan Nhà nước cấp huyện, cấp xã có cán bộ phụ trách công nghệ thông tin đảm bảo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; trên 50% hồ sơ thủ tục hành chính thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 có phát sinh hồ sơ được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến; 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều loại phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 80% hồ sơ công việc tại huyện và 60% hồ sơ công việc tại các xã, thị trấn được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến và liên thông với hệ thống báo cáo quốc gia.

- 100% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối, ứng dụng trên địa bàn huyện theo lộ trình của tỉnh; từng bước hình thành cơ sở dữ liệu mở để phục vụ quản lý Nhà nước, cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, khai thác trọn đời.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý (*trừ hoạt động kiểm tra hoặc thông tin tư liệu của hoạt động kiểm tra thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

2.3. Về kinh tế số

- Thu hút, thúc đẩy và hỗ trợ trên 80% doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong điều hành, quản lý, sản xuất, kinh doanh trên sàn thương mại điện tử; 100% doanh nghiệp trong cụm công nghiệp, khu công nghiệp thực hiện chuyển đổi số; ứng dụng đồng bộ các nền tảng công nghệ số phục vụ công tác quản lý, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm.

- 100% hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGap, Global GAP, OCOP,... có ứng dụng điện thoại thông minh, Internet băng rộng, tham gia sàn thương mại điện tử, tiến tới thanh toán không dùng tiền mặt.

- Trên 80% cơ sở kinh doanh bán lẻ trên địa bàn huyện ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phấn đấu 100% xã, thị trấn và doanh nghiệp được đào tạo, tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến.

- Từng bước hình thành các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số và hợp tác xã số.

2.4. Về đô thị thông minh

Triển khai thí điểm và từng bước nhân rộng các dịch vụ số (y tế, giáo dục, giao thông, an ninh - trật tự, phản ánh hiện trường, du lịch, dịch vụ...) tại Thị trấn Thạch Hà và các xã có hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu, nhân rộng mô hình Khu dân cư thông minh ở thôn Hà Thanh xã Tượng Sơn, gắn với kế hoạch xây dựng các khu dân cư xanh ven thành phố Hà Tĩnh, các khu dân cư kiểu mẫu.

3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu và dịch vụ số đồng bộ 3 cấp; hoạt động giao dịch giữa các cơ quan của chính quyền, giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp cơ bản được thực hiện trên các nền tảng công nghệ số; phủ sóng mạng di động 4G, 5G và mạng Internet cáp quang đến 100% địa bàn dân cư toàn huyện.

- Phát triển cơ sở dữ liệu mở, kết nối liên thông 100% cơ sở dữ liệu của các ngành trên địa bàn huyện để phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, khai thác trọn đời; 95% hồ sơ công việc tại huyện và 90% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; trên 70% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến.

- 100% doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành, sản xuất và kinh doanh; trên 80% doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuyển đổi số.

- 100% hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh các sản phẩm VietGap, GlobalGap, OCOP... có ứng dụng các nền tảng công nghệ số.

- Kinh tế số trở nên phổ biến và tham gia vào hầu hết các ngành, lĩnh vực kinh tế trên địa bàn huyện; phần lớn các doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử trong sản xuất, kinh doanh.

II. NHIỆM VỤ.

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp huyện, cấp xã và trách nhiệm của người đứng đầu đối với quá trình chuyển đổi số; tạo môi trường, cơ chế, chính sách thuận lợi để chuyển đổi số.

1.1 Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền về sự cấp thiết của nhiệm vụ chuyển đổi số gắn liền với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu đối với kết quả chuyển đổi số của các cấp, các ngành.

1.2 Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, chương trình quốc gia về chuyển đổi số; hàng năm xây dựng danh mục nhiệm vụ ưu tiên và tổ chức thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực, các xã, thị trấn; bố trí nguồn lực tài chính tương xứng, bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyển đổi số hàng năm của huyện.

1.3 Rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế chính sách và hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh thực hiện chuyển đổi số; chính sách hỗ trợ người dân vùng khó khăn tiếp cận với điện thoại thông minh, Internet và chính sách khởi nghiệp sáng tạo phát triển kinh tế số.

2. Phát triển nhân lực và nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

2.1 Xây dựng các phóng sự, chuyên đề, các tài liệu tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế về hiệu quả và kết quả của chuyển đổi số, nâng cao khả năng nhận biết và ứng phó với hành vi tiêu cực, gian lận trong thương mại điện tử, lừa đảo trên không gian mạng.

2.2 Tổ chức các chương trình hội thảo, các khóa tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ số cho đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Tập huấn nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng chuyển đổi số cho các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

2.3 Tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về xu hướng, định hướng chiến lược mới về chuyển đổi số cho lãnh đạo các ngành, cấp huyện, cấp xã.

2.4 Tổ chức các khóa tập huấn nâng cao năng lực quản lý nhà nước và chuyên môn về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ chuyên trách công nghệ thông tin cấp huyện, cấp xã.

2.5 Rà soát, bố trí cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ cho các xã, thị trấn còn thiếu.

3. Phát triển hạ tầng số và cơ sở dữ liệu số

3.1 Rà soát, triển khai mở rộng mạng viễn thông 4G và Internet cáp quang đến 100% khu dân cư; triển khai mạng viễn thông 5G.

3.2 Rà soát, nâng cấp bổ sung cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của tất cả cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp, bảo đảm 100% cán bộ, công chức có máy tính cá nhân, kết nối mạng LAN và Internet băng rộng.

3.3 Triển khai kết nối đồng bộ mạng truyền số liệu chuyên dùng tại cấp xã, cấp huyện theo lộ trình của tỉnh.

3.4 Triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến chuyên dùng, đồng bộ 03 cấp từ cấp tỉnh đến cấp xã và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến quốc gia.

3.5 Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị tại Trung tâm hành chính công huyện và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại các xã, thị trấn.

3.6 Triển khai ứng dụng cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; triển khai, đồng bộ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

3.7 Thực hiện số hóa tài liệu, hồ sơ, các quy trình nghiệp vụ; chứng thực hồ sơ điện tử, phát triển các hệ thống cơ sở dữ liệu số phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; đồng thời kết nối liên thông với nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh (LGSP).

3.8 Thực hiện số hoá và chứng thực điện tử đồng bộ hệ thống hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn huyện, kết nối với các hệ thống thông tin có liên quan phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

4. Phát triển chính quyền số.

4.1. Nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành của huyện bảo đảm phục vụ chỉ đạo điều hành trực tuyến của lãnh đạo huyện, đồng bộ giữa văn bản chỉ đạo với hồ sơ công việc thường xuyên trong toàn huyện và với hồ sơ dịch vụ công trực tuyến; nâng cấp cổng dịch vụ công trực tuyến đồng bộ, bảo đảm cho quá trình giám sát, thống kê, tạo lập hồ sơ điện tử của các cơ quan đơn vị; triển khai số hóa hồ sơ văn bản, quản lý hồ sơ lưu trữ điện tử và kết nối liên thông với hệ thống lưu trữ hồ sơ lịch sử của tỉnh.

4.2. Triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số (các phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu số...) phục vụ hoạt động nghiệp vụ của ngành, cơ quan, địa phương bảo đảm liên thông đồng bộ toàn ngành, toàn huyện, kết nối và chia sẻ dùng chung.

4.3. Ứng dụng hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; số hoá hoạt động báo cáo, thống kê trong toàn huyện, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành nhanh chóng, kịp thời, hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu số đã được thống kê và phân tích.

4.4. Bổ sung các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đảm bảo theo quy định của tỉnh; thực hiện đồng bộ các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, dịch vụ bưu chính công ích.

4.5. Triển khai nền tảng phục vụ dạy và học, hội họp, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn trực tuyến; ứng dụng các nền tảng công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập, trong kiểm tra đánh giá kết quả học tập; số hóa tài liệu, giáo trình, bài giảng nhằm phát triển hệ thống học liệu cung cấp trực tuyến phục vụ miễn phí cho giáo viên và học sinh trong toàn huyện; phát triển hệ thống đào tạo trực tuyến trong giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh việc tổ chức các cuộc thi, Hội thi ứng dụng CNTT.

4.6. Triển khai, ứng dụng hệ thống khám, chữa bệnh từ xa, đẩy mạnh ứng dụng đồng bộ các nền tảng công nghệ số phục vụ quản lý khám, chữa bệnh tại tất cả các cơ sở y tế và cung cấp bệnh án điện tử tới toàn dân.

4.7. Triển khai, ứng dụng cơ sở dữ liệu số về tài nguyên và môi trường của tỉnh phục vụ hoạt động quản lý và cung cấp dịch vụ số của chính quyền cấp xã, cấp

huyện; ứng dụng các nền tảng công nghệ số, các giải pháp kỹ thuật hiện đại trong quan trắc, giám sát, xử lý các vấn đề về tài nguyên và môi trường.

4.8. Triển khai ứng dụng nền tảng du lịch thông minh, số hoá mọi hoạt động quản lý du lịch; nền tảng công nghệ số trong quản lý các di tích lịch sử, di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, thư viện điện tử, thư viện số.

4.9. Triển khai ứng dụng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý ngành nông nghiệp; nền tảng công nghệ số phục vụ công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực thuộc ngành như: Công tác quản lý hồ chứa, công trình thủy lợi, đê điều, phòng chống lụt bão; phòng chống dịch bệnh, sâu bệnh trên cây trồng, vật nuôi; giám sát, quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; quản lý, giám sát khai thác và nuôi trồng thủy sản; ứng dụng các nền tảng công nghệ số phục vụ quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm minh bạch, chính xác, an toàn vệ sinh thực phẩm.

4.10. Phát triển thương mại điện tử, xây dựng thị trường thương mại điện tử lành mạnh có tính cạnh tranh và bền vững; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và cộng đồng tiêu dùng tiếp cận, khai thác ứng dụng các nền tảng thương mại điện tử, ngân hàng điện tử và thanh toán trực tuyến.

4.11. Thực hiện lộ trình chuyển đổi đài truyền thanh không dây FM tại các xã, thị trấn sang đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

5. Từng bước phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, hướng đến xã hội số

5.1. Tuyên truyền sâu rộng về định hướng chiến lược phát triển kinh tế số của Quốc gia, của tỉnh, huyện; tuyên truyền các thành quả và mô hình chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã và kinh tế hộ gia đình trên địa bàn huyện.

5.2. Xây dựng chương trình phát triển thương mại điện tử của huyện, hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa đẩy mạnh chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh.

5.3. Triển khai ứng dụng các dịch vụ thông minh về giáo dục, y tế, trật tự an toàn đô thị, giao thông, phản ánh hiện trường, giám sát môi trường, năng lượng, chiếu sáng đô thị, nước sinh hoạt, thoát nước, du lịch thông minh... tại Thị trấn Thạch Hà và các xã có hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu, gắn với kế hoạch xây dựng các khu dân cư xanh ven thành phố Hà Tĩnh, các khu dân cư kiểu mẫu, các khu, điểm du lịch.

6. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

6.1. Xây dựng các quy chế, quy trình về quản lý, bảo đảm an toàn thông tin mạng tại các cơ quan, đơn vị; triển khai, hướng dẫn các quy định, biện pháp về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan.

6.2. Hoàn thành xác định cấp độ và tổ chức triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

6.3. Tăng cường phối hợp với các cơ quan, các doanh nghiệp viễn thông để sẵn sàng chủ động phòng ngừa và xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực an toàn, an ninh thông tin.

6.4. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

6.5. Tăng cường tổ chức, tham gia các hoạt động liên quan đến bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng; nâng cao nhận thức và từng bước trang bị kỹ năng số cho trẻ em trên địa bàn.

7. Một số lĩnh vực ưu tiên.

Ưu tiên thực hiện chuyển đổi số đối với một số lĩnh vực trực tiếp phục vụ nhu cầu của người dân, lĩnh vực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, phát huy tiềm năng, nâng cao năng lực kiến tạo, năng lực cạnh tranh của huyện, cụ thể:

7.1. Ưu tiên chuyển đổi số xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; hoạt động của cơ quan Đảng, tổ chức chính trị - xã hội; số hóa hồ sơ quản lý đảng viên, cán bộ công chức, viên chức.

7.2. Lĩnh vực Tài nguyên và môi trường: Xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai, tài nguyên, hình thành dữ liệu bản đồ số. Ứng dụng các nền tảng công nghệ số, các giải pháp kỹ thuật hiện đại trong quan trắc, giám sát, xử lý các vấn đề về môi trường.

7.3. Lĩnh vực công nghiệp, năng lượng: Ứng dụng các nền tảng công nghệ số kết nối với doanh nghiệp, phục vụ quản lý hoạt động các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp; hỗ trợ chuyển đổi số và phát triển kinh tế số đối với các lĩnh vực, doanh nghiệp sản xuất công nghiệp có sản phẩm xuất khẩu, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp; thúc đẩy phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sinh thái; số hóa dữ liệu quản lý về doanh nghiệp, ứng dụng công nghệ số trong quản lý, kết nối chuỗi cung ứng sản phẩm.

7.4. Lĩnh vực thương mại: Từng bước phát triển thương mại điện tử, xây dựng thị trường thương mại điện tử lành mạnh có tính cạnh tranh và bền vững; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người tiêu dùng tiếp cận, khai thác ứng dụng các nền tảng thương mại điện tử, ngân hàng điện tử, thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt.

7.5. Lĩnh vực giao thông vận tải và logistics: Ứng dụng các mô hình, giải pháp quản lý, giám sát giao thông thông minh; phát triển nền tảng kết nối giữa các chủ hàng, các nhà cung cấp dịch vụ vận tải và khách hàng để tối ưu trong vận chuyển hàng hóa.

7.6. Lĩnh vực nông nghiệp: Ứng dụng các nền tảng công nghệ số trong quản lý và sản xuất nông nghiệp, hướng đến nông nghiệp thông minh, nông nghiệp sạch, nông nghiệp chính xác; số hóa dữ liệu quản lý các lĩnh vực cây trồng, vật nuôi, thủy sản; ứng dụng các nền tảng công nghệ số trong truy xuất nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, hỗ trợ phòng, chống thiên tai, bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng, phòng, chống dịch bệnh...

7.7. Lĩnh vực y tế: Phát triển nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa, hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số; ứng dụng công nghệ số toàn diện tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Thực hiện thực chất, hiệu quả việc xây dựng và ứng dụng hồ sơ sức khỏe điện tử cá nhân.

7.8. Lĩnh vực giáo dục: Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng các nền tảng công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập, hình thành các mô hình giáo dục thông minh; số hóa tài liệu, giáo trình; phát triển hệ thống đào tạo trực tuyến trong giáo dục nghề nghiệp.

7.9. Lĩnh vực văn hóa và du lịch: Triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số trong quản lý nghiệp vụ, khơi dậy, phát huy truyền thống văn hóa và con người Thạch Hà; đẩy mạnh số hóa các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, các địa danh lịch sử; cung cấp dịch vụ bảo tàng số, thư viện số, du lịch thông minh.

7.10. Đô thị thông minh: Tập trung triển khai tại Thị trấn Thạch Hà và các xã có hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu, gắn với kế hoạch xây dựng các khu dân cư ven thành phố Hà Tĩnh, các khu dân cư kiểu mẫu.

7.11. An ninh trật tự, an toàn giao thông: Triển khai lắp đặt đồng bộ hệ thống camera an ninh, an toàn giao thông các địa bàn trọng điểm, tiến tới phủ rộng trên địa bàn toàn huyện.

III. GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Đa dạng hóa và thực hiện thường xuyên hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số đến với mọi người dân trên địa bàn huyện.

2. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương với quá trình thực hiện chuyển đổi số và kết quả đạt được tại cơ quan, tổ chức và địa phương mình.

3. Tranh thủ sự hỗ trợ từ Sở Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh, các tập đoàn viễn thông để phát triển hoàn thiện hạ tầng số trên địa bàn huyện; tranh thủ sự hỗ trợ và phối hợp thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án từ các bộ ngành Trung ương, từ tỉnh triển khai về huyện; huy động các nguồn vốn ODA, nguồn xã hội hóa hợp pháp vào hoạt động chuyển đổi số; bố trí đủ nguồn lực của huyện cho các nhiệm vụ theo lộ trình đề ra kế hoạch.

4. Ưu tiên áp dụng các nền tảng công nghệ số có phạm vi đồng bộ toàn tỉnh, toàn ngành, toàn huyện, đồng thời kết nối liên thông với nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP); ưu tiên thực hiện phương án thuê dịch vụ công nghệ

thông tin đối với triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số thay cho đầu tư xây dựng mới hay mua sắm phần mềm.

5. Ưu tiên triển khai chuyển đổi số trong các lĩnh vực theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 39-KH/HU ngày 28/2/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy Thạch Hà về Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU.

6. Tổ chức giám sát, thống kê kết quả thực hiện thường xuyên, tổ chức sơ kết kết quả thực hiện vào năm 2023, đúc rút các bài học kinh nghiệm cho giai đoạn 2023-2025 và tổng kết kết quả thực hiện vào đầu năm 2026.

IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ

(Có Phụ lục danh mục các nội dung thực hiện kèm theo).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành cấp huyện

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án, báo cáo UBND huyện qua Phòng Văn hóa và Thông tin trước ngày 10/5/2022. Căn cứ tình hình cụ thể, các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh số hóa hồ sơ, ứng dụng các nền tảng số đồng bộ, kết nối liên thông trên phạm vi toàn huyện, đồng thời kết nối với tỉnh và các bộ ngành Trung ương. Dữ liệu đặc tả và tệp tin điện tử của hồ sơ, văn bản đã được số hóa thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử phải được nộp cho Lưu trữ lịch sử tỉnh bằng hình thức trực tuyến hoặc ngoại tuyến.

Trên cơ sở kế hoạch của UBND huyện, triển khai thực hiện theo lĩnh vực phụ trách được phân công, các cơ quan, đơn vị cấp huyện chủ động sử dụng, bố trí lồng ghép nguồn kinh phí đã được giao dự toán hàng năm cho đơn vị để thực hiện. Đối với những nhiệm vụ được phân công nhưng chưa bố trí nguồn kinh phí trong dự toán giao đầu năm, UBND huyện xem xét hỗ trợ kinh phí thực hiện theo khả năng cân đối ngân sách.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

2. Văn phòng HĐND-UBND huyện

2.1. Chủ trì tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

2.2. Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch hàng năm của các phòng, ban, ngành, địa phương.

2.3. Thực hiện các nhiệm vụ tại phần III: mục 1, mục 3 (các điểm 3.2, 3.4, 3.5, 3.7, 3.8), mục 4 (các điểm 4.1, 4.2, 4.3, 4.4) và theo Phụ lục kèm theo Đề án.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin

3.1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, thiết thực, tiết kiệm, phù hợp với Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch của BTV Huyện ủy về chuyển đổi số; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các dự án, nhiệm vụ theo Kế hoạch; định kỳ hàng quý báo cáo kết quả và tham mưu UBND huyện chỉ đạo.

3.2. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Đề án; phối hợp với các ngành, địa phương liên quan thực hiện thu hút các nguồn lực từ cấp trên, các nguồn xã hội hóa hợp pháp để thực hiện thành công Kế hoạch.

3.3. Phối hợp và hỗ trợ các doanh nghiệp Viễn thông đẩy mạnh triển khai phủ sóng mạng 4G và mạng cáp quang đến 100% địa bàn dân cư trong toàn huyện, sớm triển khai mạng 5G. Hằng năm, tổng hợp tình hình, báo cáo UBND huyện kết quả triển khai Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND huyện, các đơn vị liên quan tổ chức sơ kết và tổng kết thực hiện Kế hoạch.

3.4. Thực hiện các nhiệm vụ tại phần III: mục 1, mục 2, mục 3 (các điểm 3.1, 3.2, 3.3, 3.6, 3.7, 3.8), mục 4 (các điểm 4.1, 4.2, 4.4, 4.8, 4.11), mục 5 (các điểm 5.2, 5.3), mục 6, mục 7 (các điểm 7.1, 7.9) và theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

4. Phòng Y tế

4.1. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết nối liên thông đồng bộ và bảo đảm hoạt động hiệu quả hệ thống thông tin quản lý thuộc ngành, hình thành cơ sở dữ liệu dùng chung ngành y tế. Chỉ đạo các cơ sở y tế trực thuộc triển khai hệ thống tư vấn khám, chữa bệnh từ xa, tiến tới cung cấp dịch vụ y tế thông minh.

4.2. Thực hiện các nhiệm vụ tại phần III: mục 1, mục 3 (các điểm 3.2, 3.7), mục 4 (các điểm 4.2, 4.6), mục 5 (điểm 5.3), mục 6, mục 7 (điểm 7.7) và theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo

5.1. Rà soát, tham mưu triển khai đồng bộ cơ sở hạ tầng CNTT, trình độ ứng dụng CNTT của cán bộ, giáo viên; rà soát nhân lực giáo viên tin học bảo đảm ứng dụng các nền tảng số phục vụ quản lý, dạy và học đồng bộ trong từng cấp và liên thông trong toàn ngành.

5.2. Tổ chức áp dụng hình thức dạy, học và thi trực tuyến một cách hiệu quả, linh hoạt, bảo đảm điều kiện thuận lợi cho mọi học sinh đều có khả năng tiếp cận các bài giảng trực tuyến tốt nhất.

5.3. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

5.4. Thực hiện các nhiệm vụ tại phần III: mục 1, mục 3 (các điểm 3.2, 3.7), mục 4 (các điểm 4.2, 4.5), mục 5 (điểm 5.3), mục 6, mục 7 (điểm 7.8) và theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

6. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

6.1. Chủ trì tham mưu và triển khai các giải pháp nhằm đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, hướng đến phát triển kinh tế số trong nông nghiệp.

6.2. Phối hợp đẩy mạnh chuyển đổi số đồng bộ trong toàn ngành, xây dựng các hệ thống cơ sở dữ liệu số về tri thức khoa học thuộc lĩnh vực nông - lâm - thủy sản để phục vụ người dân, doanh nghiệp nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng sản phẩm; từng bước hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành, nâng cao chất lượng quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

6.3. Đẩy nhanh tiến độ triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số phục vụ quản lý, giám sát nguồn gốc, chuỗi cung ứng sản phẩm, bảo đảm minh bạch, chính xác, an toàn vệ sinh thực phẩm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cho sản phẩm nông nghiệp của huyện.

6.4. Thực hiện các nhiệm vụ tại phần III: mục 1, mục 3 (các điểm 3.2, 3.7), mục 4 (các điểm 4.2, 4.9), mục 5 (điểm 5.2), mục 6, mục 7 (điểm 7.6) và theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

7. Phòng Tài nguyên và Môi trường

7.1. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu số về đất đai, tài nguyên và môi trường, đồng thời kết nối liên thông và chia sẻ dữ liệu bản đồ số dùng chung của tỉnh phục vụ hoạt động quản lý và cung cấp dịch vụ số của chính quyền các cấp.

7.2. Thực hiện các nhiệm vụ tại phần III: mục 1, mục 3 (các điểm 3.2, 3.7), mục 4 (các điểm 4.2, 4.7), mục 5 (điểm 5.3), mục 6, mục 7 (điểm 7.2) và theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

8. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

8.1. Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu và tổ chức triển khai các giải pháp phát triển kinh tế số, thúc đẩy chuyển đổi số trong sản xuất công nghiệp, logistics, giám sát và quản lý giao thông thông minh, cơ sở dữ liệu số ngành xây dựng, kích thích sáng tạo, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo và ưu tiên nguồn lực thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử huyện Thạch Hà giai đoạn 2021-2025.

8.2. Thực hiện các nhiệm vụ tại phần III: mục 1, mục 3 (các điểm 3.2, 3.7, 3.8), mục 4 (các điểm 4.2), mục 6, mục 7 (các điểm 7.1) và theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

9. Phòng Nội vụ

9.1. Chủ trì phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị cấp huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, văn bản, tài liệu, phát triển cơ sở dữ liệu dùng chung UBND cấp huyện, cấp xã.

9.2. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị cấp huyện, UBND các xã, thị trấn lựa chọn tài liệu số hóa đảm bảo theo đúng quy định về nghiệp vụ lưu trữ tài liệu; tránh chồng chéo, lãng phí. Hàng năm lập dự toán kinh phí trình UBND huyện phê duyệt và triển khai thực hiện số hóa tài liệu.

9.2. Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện lưu trữ điện tử, nộp lưu tài liệu điện tử vào Lưu trữ lịch sử theo quy định.

9.3. Phối hợp Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh: số hóa và chứng thực điện tử đồng bộ hệ thống hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn huyện (phần mềm quản lý công chức, viên chức), kết nối với các hệ thống thông tin có liên quan phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

9.4. Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin rà soát, đánh giá năng lực, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn trình độ ứng dụng CNTT cho CB, CC, VC; Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo rà soát nhân lực giáo viên tin học.

9.5. Thực hiện các nhiệm vụ tại phần III: mục 1, mục 3 (các điểm 3.2, 3.7), mục 4 (các điểm 4.2, 4.10), mục 5 (các điểm 5.2, 5.3), mục 6, mục 7 (các điểm 7.3, 7.4, 7.5, 7.10, 7.11) và theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

10. Phòng Tài chính – Kế hoạch

10.1. Chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu UBND huyện bố trí nguồn vốn đầu tư để thực hiện các dự án đầu tư công thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm giai đoạn 2022-2025; Tham mưu phương án nguồn kinh phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước triển khai thực hiện Đề án, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

10.2 Hướng dẫn các đơn vị, UBND các xã, thị trấn các quy định về quản lý tài chính; thanh tra, kiểm tra việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn huy động trong thực hiện Đề án “Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công của ngành”.

10.3 Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo rà soát, tham mưu hoàn thiện cơ sở hạ tầng CNTT tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc, các trạm y tế, trường học trên địa bàn.

10.4. Thực hiện các nhiệm vụ tại Phần III: mục 1, mục 3 (các điểm 3.2, 3.7), mục 4 (điểm 4.2) và theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

11. UBND các xã, thị trấn

11.1. Xây dựng chương trình, kế hoạch của UBND xã, thị trấn để thực hiện Kế hoạch này, báo cáo UBND huyện qua Phòng Văn hóa và Thông tin trước ngày 31/5/2022. Chủ động bố trí nguồn ngân sách địa phương, huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

11.2. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ tất cả các lĩnh vực; phối hợp thực hiện ứng dụng hiệu quả các nền tảng công nghệ số do các ngành triển khai; triển khai các nội dung ưu tiên về bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông (Phần II, mục 7.11).

11.3. Căn cứ Kế hoạch này và điều kiện thực tế của địa phương tổ chức ban hành Nghị quyết, Chương trình hoặc Kế hoạch giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch hằng năm để thực hiện chuyển đổi số tại địa phương thiết thực và hiệu quả.

12. UBND Thị trấn Thạch Hà, các xã có hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu, các Khu dân cư kiểu mẫu

12.1. Chủ động bố trí nguồn ngân sách địa phương, lồng ghép nguồn vốn các chương trình, huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12.2. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ; phối hợp thực hiện ứng dụng hiệu quả các nền tảng công nghệ số do các ngành triển khai.

12.3. Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai thí điểm và từng bước nhân rộng các dịch vụ số (y tế, giáo dục, giao thông, an ninh - trật tự, phản ánh hiện trường, du lịch, dịch vụ...) tại Thị trấn Thạch Hà và xã có hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu, các khu dân cư kiểu mẫu (Phần II, mục 7.10, 7.11).

13. Trung tâm Văn hóa – Truyền thông

13.1. Tổ chức tuyên truyền sâu, rộng và thường xuyên về mục tiêu, nhiệm vụ, các nội dung của Kế hoạch này cũng như định hướng chiến lược quốc gia, lộ trình của tỉnh về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số,... và kết quả đạt được hàng năm.

13.2. Chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động truyền thông, báo chí tại cơ quan, đơn vị mình.

14. Thực hiện các nhiệm vụ theo Phụ lục kèm theo Đề án.

- Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để xem xét, quyết định.

- Các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn theo chức năng, nhiệm vụ của mình, căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Kế hoạch này để chủ động triển khai, thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- TT Huyện ủy, TT HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Thành viên BCĐ XDCQĐT huyện;
- Chánh VP, các PCVP UBND huyện;
- Lưu: VT, VHHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Bá Hà

PHỤ LỤC 01

Danh mục các dự án, nhiệm vụ chuyển đổi số do cấp tỉnh đang triển khai, cấp huyện phối hợp thực hiện (Kèm theo Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025)

STT	Tên dự án/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến kết quả đạt được	Năm thực hiện
1	Phần mềm tập huấn bồi dưỡng giáo viên (ETEP)	Sở GD-ĐT	Phòng GD-ĐT	Thay thế tập huấn bồi dưỡng giáo viên trực tiếp bằng hình thức trực tuyến theo hướng dẫn và quy định của Bộ GDĐT.	2022-2025
2	Phần mềm thiết kế bài giảng điện tử E-learning, Quản lý ngân hàng đề thi Intest	Sở GD-ĐT	Phòng GD-ĐT	Thiết kế bài giảng điện tử Elearning học tập trực tuyến; Tạo, quản lý ngân hàng câu hỏi và ra đề thi.	2022
3	Xây dựng cơ sở dữ liệu Kiều bào người Hà Tĩnh ở nước ngoài	Sở Ngoại vụ	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Cơ sở dữ liệu Kiều bào người Hà Tĩnh ở nước ngoài	2022
4	Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện tại tỉnh Hà Tĩnh (VILG)	Sở TNMT	Phòng TNMT	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và minh bạch của công tác quản lý đất đai. Phục vụ công tác quản lý đất đai, cung cấp dịch vụ công về đất đai và chia sẻ thông tin đất đai với các ngành có liên quan (thuế, công chứng, quy hoạch, quản lý xây dựng và đô thị,...	2019-2023
5	Dự án Tăng cường năng lực quan trắc môi trường và nâng cấp hệ thống nhận, truyền, quản lý dữ liệu quan trắc tự động, liên tục tỉnh Hà Tĩnh	Sở TNMT	Phòng TNMT	Nâng cao năng lực phân tích phục vụ phân định chất thải nguy hại, phân tích các độc chất ở dạng vết và siêu vết đáp ứng các quy định về kỹ thuật quan trắc môi trường; đáp ứng nhiệm vụ tiếp nhận và quản lý dữ liệu từ các trạm quan trắc phát thải (nước thải, khí thải) tự động của doanh nghiệp, trạm quan trắc môi trường xung quanh do Nhà nước đầu tư và truyền dữ liệu về Bộ Tài nguyên và Môi trường, từ đó kịp thời phát hiện, cảnh báo và đề xuất, tham	2021-2023

STT	Tên dự án/nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Dự kiến kết quả đạt được	Năm thực hiện
				muu phương án xử lý các vấn đề về môi trường trên địa bàn tỉnh	
6	Xây dựng CSDL hệ thống thông tin quản lý quy hoạch, quản lý nhà ở và bất động sản trên địa bàn tỉnh	Sở Xây dựng	Phòng KTHT	- Phục vụ quản lý dữ liệu thông tin về quy hoạch xây dựng, cung cấp thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; - Cung cấp thông tin về Quy hoạch chung xây dựng, Quy hoạch phân khu đô thị, Quy hoạch chuyên ngành số hóa dạng JPG và GIS và Thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh	2021
7	Triển khai phần mềm Khám chữa bệnh tại trạm y tế	Sở Y tế	Phòng Y tế, TT Y tế	Triển khai đồng bộ, thống nhất một phần mềm quản lý toàn bộ các công tác khám chữa bệnh, phòng, chống dịch bệnh, ATVSTP,... tại trạm y tế	Từ 2015
8	Triển khai hệ thống quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân	Sở Y tế	Phòng Y tế, TT Y tế	Tạo dựng hồ sơ sức khỏe điện tử cho mỗi người dân để quản lý, theo dõi toàn diện sức khỏe của từng người từ khi sinh ra cho đến khi chết.	Từ 2018
9	Triển khai thử nghiệm hệ thống quản lý đơn thuốc điện tử tại Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện đa khoa Hồng Hà	Sở Y tế	Phòng Y tế, TT Y tế	Bước đầu triển khai hệ thống quản lý đơn thuốc điện tử tại cơ sở khám chữa bệnh để xây dựng đề án nhân rộng trong toàn tỉnh	Từ 2020
10	Triển khai thử nghiệm Phần mềm quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm	Sở Y tế	Phòng Y tế, TT Y tế	Tăng cường quản lý toàn diện công tác an toàn vệ sinh thực phẩm trong toàn tỉnh	Từ 2020
11	Triển khai thí điểm phần mềm đấu thầu thuốc	Sở Y tế	Phòng Y tế, TT Y tế	Thực hiện đấu thầu thuốc trên phần mềm	Từ 2021
15	Xây dựng phần mềm quản trị gắn với quản lý nhà nước về hợp tác xã nông nghiệp toàn tỉnh	Sở NNPTNT	Phòng NNPTNT	Là công cụ cơ bản đưa các số liệu từ hệ thống HTX được số hoá minh bạch, giúp cải thiện lòng tin và sự tương tác, tăng tính cộng hưởng và nâng cao trách nhiệm giữa HTX và các Thành Viên HTX, gắn kết giữa các thành viên HTX lại với nhau.	2022-2025

PHỤ LỤC 02
Danh mục nhiệm vụ về tuyên truyền và phát triển nhân lực số
(Kèm theo Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thạch Hà giai đoạn 2021-2025)

TT	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Năm thực hiện
1	Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục; các phóng sự, chuyên đề, các tài liệu tuyên truyền sâu, rộng đến mọi người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế về chuyển đổi số	Người dân, người lao động thuộc mọi thành phần kinh tế, các tổ chức, cá nhân nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, từ đó tham gia vào quá trình chuyển đổi số của tỉnh.	Phòng VH TT, Trung tâm VH- TT	Phòng Tài chính-Kế hoạch, các đơn vị liên quan	Hàng năm
2	Tổ chức Hội thảo, các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về xu hướng, định hướng chiến lược mới về chuyển đổi số cho lãnh đạo các cấp huyện, cấp xã	Nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng về chuyển đổi số cho lãnh đạo cấp huyện, cấp xã	Phòng VH TT, UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan liên quan	Hàng năm
3	Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến	Nâng cao nhận thức, kỹ năng chuyển đổi số cho người dân, doanh nghiệp để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến	Phòng VH TT	Các cơ quan liên quan	Hàng năm
4	Đào tạo nâng cao năng lực, kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ chuyên trách CNTT cấp xã	Nâng cao năng lực, kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ chuyên trách CNTT cấp xã	Phòng VH TT	Các cơ quan liên quan	Hàng năm

PHỤ LỤC 03**Danh mục nhiệm vụ phát triển cơ sở hạ tầng số, dữ liệu số***(Kèm theo Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thạch Hà giai đoạn 2021-2025)*

TT	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Năm thực hiện
1	Triển khai mạng viễn thông 4G, 5G và mạng Internet cáp quang	Bảo đảm hạ tầng internet băng rộng phục vụ quá trình chuyển đổi số	Phòng VHTT	Các doanh nghiệp viễn thông	2023-2025
2	Nâng cấp đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin của các đơn vị trực thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn	Bảo đảm hạ tầng CNTT phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền số	Đơn vị trực thuộc, UBND các xã, thị trấn	các cơ quan liên quan	2022-2023
3	Phối hợp triển khai mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II đồng bộ trong toàn huyện, kết nối liên thông mạng truyền số liệu quốc gia (thuê dịch vụ CNTT)	Bảo đảm điều kiện đảm bảo kết nối đồng bộ, an toàn vào hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng trong huyện và kết nối hệ thống truyền số liệu quốc gia	Phòng VHTT	Sở TTTT; các cơ quan liên quan	2022-2025
4	Phối hợp triển khai nền tảng tích hợp dữ liệu và chia sẻ dùng chung cấp tỉnh LGSP	Xây dựng nền tảng nhằm tích hợp, kết nối, chia sẻ các CSDL của các ngành, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình xây dựng Chính quyền số	Phòng VHTT	Sở TTTT; các cơ quan liên quan	2022-2025
5	Số hoá và chứng thực điện tử hồ sơ, văn bản, tài liệu; phát triển cơ sở dữ liệu dùng chung của UBND cấp huyện, cấp xã		UBND huyện, các xã, thị trấn	Sở TTTT, các cơ quan liên quan	2022-2025
6	Phối hợp triển khai đồng bộ hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp tỉnh đến cấp xã, liên thông hệ thống hội nghị truyền 4 cấp	Hình thành hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến từ cấp tỉnh đến cấp xã, liên thông với hệ thống quốc gia, phục vụ các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, ...các cấp	Văn phòng HỖND-UBND huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở TTTT, Phòng VHTT, các cơ quan liên quan	2022-2025

7	Phối hợp xây dựng Cổng dữ liệu số cấp tỉnh (data.hatinh.gov.vn); kết nối với công cơ sở dữ liệu quốc gia; phát triển cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu mở của tỉnh	Là điểm đầu mối truy cập thông tin, dữ liệu trên mạng Internet phục vụ việc công bố dữ liệu mở, cung cấp thông tin về chia sẻ dữ liệu của cơ quan nhà nước; cung cấp các tài liệu, dịch vụ, công cụ, ứng dụng xử lý, khai thác dữ liệu được công bố bởi các cơ quan nhà nước	Phòng VH TT	Sở TTTT, các cơ quan liên quan	2022-2025
8	Số hoá và chứng thực điện tử đồng bộ hệ thống hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn huyện, kết nối với các hệ thống thông tin có liên quan phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Phòng Nội vụ	Phòng VH TT, Phòng Tư pháp và các đơn vị liên quan	2022- 2023
9	Bổ sung CSVC, nâng cấp toàn diện Cổng TTĐT huyện phục vụ chuyển đổi số và nâng cấp, kết nối trang TTĐT các xã, thị trấn	Phát huy và nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng TTĐT huyện, kết nối Trang TTĐT các xã, thị trấn	Phòng VH TT	Các cơ quan liên quan	2022-2025
10	Phối hợp tinh số hóa hồ sơ người có công; xây dựng các CSDL về lao động, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em,...	Hoàn thiện CSDL về người có công, hình thành CSDL các lĩnh vực, phục vụ công tác quản lý nhà nước, xây dựng Chính quyền số ngành LĐT BXH	Phòng LĐT BXH	Sở LĐT BXH, các cơ quan liên quan	2022-2025
11	Th số hóa dữ liệu, hồ sơ đoàn thanh tra, vụ việc khiếu nại, tố cáo phục vụ công , giám sát xử lý sau thanh tra	Hình thành CSDL về thanh tra, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát xử lý sau thanh tra	Thanh tra huyện	Thanh tra tỉnh, các cơ quan liên quan	2022-2023
12	Phối hợp xây dựng CSDL về giá	Hình thành CSDL về giá phục vụ công tác QLNN về giá	Phòng TCKH	Sở Tài chính, các cơ quan liên quan	2022
13	Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục	Hình thành CSDL về ngành GD tỉnh, phục vụ công tác QLNN chuyên ngành	Phòng GD-ĐT	Sở GD-ĐT, các cơ quan liên quan	2022-2023

PHỤ LỤC 04**Danh mục nhiệm vụ chuyển đổi số phát triển chính quyền số các cấp***(Kèm theo Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thạch Hà giai đoạn 2021-2025)*

TT	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Năm thực hiện
1	Nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành của huyện bảo đảm phục vụ chỉ đạo điều hành trực tuyến của lãnh đạo huyện, đồng bộ giữa văn bản chỉ đạo với hồ sơ công việc thường xuyên và với hồ sơ dịch vụ công trực tuyến; nâng cấp Cổng dịch vụ công trực tuyến đồng bộ 3 cấp xã, huyện, tỉnh và liên thông với công dịch vụ công quốc gia; bảo đảm thuận lợi cho quá trình giám sát, thống kê, tạo lập hồ sơ điện tử của các cơ quan, đơn vị và kết nối liên thông với hệ thống lưu trữ hồ sơ lịch sử của tỉnh	Hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành của huyện đáp ứng việc chỉ đạo điều hành trực tuyến của lãnh đạo huyện, đồng bộ giữa văn bản chỉ đạo với hồ sơ công việc thường xuyên trong toàn huyện và với hồ sơ dịch vụ công trực tuyến; Hoàn thiện hệ thống dịch vụ công trực tuyến của huyện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, phục vụ tốt cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện giải quyết TTHC	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Văn phòng UBND tỉnh, Sở TTTT, Phòng VH TT, các cơ quan liên quan	2022
2	Phối hợp triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số phục vụ hoạt động nghiệp vụ của các phòng, ban, ngành	Xây dựng các nền tảng công nghệ số hỗ trợ công tác QLNN và chuyên môn nghiệp vụ trong các phòng, ngành	Phòng, ban, ngành	Các sở, ban, ngành	2022-2025
3	Phối hợp xây dựng và phát triển Trung tâm giám sát và điều hành thông minh của tỉnh	Hình thành trung tâm giám sát và điều hành thông minh của tỉnh, phục vụ công tác quản lý, theo dõi và chỉ đạo điều hành của lãnh đạo UBND tỉnh	Văn phòng HĐND-UBND	Văn phòng UBND tỉnh, Phòng VH TT	2022-2025

4	Đầu tư nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng CNTT theo Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 42 /KH-UBND ngày 18/02/ 2021 của UBND tỉnh	Hình thành hệ thống đài truyền thanh thông minh, nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng CNTT	UBND xã, thị trấn	Phòng VH TT, các cơ quan liên quan	2022-2025
5	Phối hợp triển khai hệ thống khám chữa bệnh từ xa đưa chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh của tuyến Trung ương, tuyến tỉnh về các bệnh viện tuyến huyện, tuyến xã; đẩy mạnh ứng dụng đồng bộ các nền tảng công nghệ số phục vụ quản lý khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế trong toàn tỉnh và cung cấp bệnh án điện tử tới toàn dân.	Đổi mới hình thức khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực Y tế; xây dựng và phát triển Chính quyền số trong ngành Y tế	Phòng Y tế	Sở Y tế, Trung tâm Y tế, các cơ quan liên quan	2022-2025
6	Phối hợp triển khai nền tảng phục vụ dạy và học trực tuyến; các nền tảng quản lý, giảng dạy và học tập; hình thành các mô hình giáo dục thông minh; số hóa tài liệu, giáo trình, bài giảng nhằm phát triển hệ thống học liệu cung cấp trực tuyến	Đổi mới hình thức dạy, học và công tác đào tạo; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực Giáo dục; xây dựng và phát triển Chính quyền số trong ngành Giáo dục-Đào tạo	Phòng GD-ĐT	Sở GD-ĐT, các cơ quan liên quan	2022-2025
7	Phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu số về tài nguyên và môi trường của huyện, hình thành và chia sẻ dữ liệu bản đồ số dùng chung của huyện, của tỉnh phục vụ hoạt động quản lý và cung cấp dịch vụ số của chính quyền các cấp	Hình thành các cơ sở dữ liệu số về tài nguyên và môi trường của huyện; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực TNMT; xây dựng và phát triển Chính quyền số trong ngành TNMT	Phòng TNMT	Sở TNMT, các cơ quan liên quan	2022-2025
8	Phối hợp triển khai ứng dụng các nền tảng công nghệ số trong quan trắc, giám sát, xử lý các vấn đề về môi trường	Ứng dụng các nền tảng công nghệ số, nâng cao hiệu quả quan trắc, giám sát, xử lý các vấn đề về môi trường	Phòng TNMT	Sở TNMT, các cơ quan liên quan	2022-2025

9	Phối hợp xây dựng đồng bộ hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Ứng dụng các nền tảng công nghệ số phục vụ công tác quản lý nhà nước các lĩnh vực thuộc ngành	Hình thành các cơ sở dữ liệu số về NNPPNT của huyện; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực NNPTNT; xây dựng và phát triển Chính quyền số trong ngành NNPTNT	Phòng NN&PTNT	Sở NN&PTNT, các cơ quan liên quan	2022-2025
10	Phối hợp triển khai các nền tảng công nghệ số phục vụ công tác quản lý trên các lĩnh vực thuộc ngành như: Quản lý hồ chứa, công trình thủy lợi, nước sạch nông thôn, đê điều, phòng chống lụt bão; quản lý sản xuất và phòng chống dịch bệnh, sâu bệnh trên cây trồng, vật nuôi; quản lý rừng; nuôi trồng thủy sản; quản lý hợp tác xã nông nghiệp; quản lý bố trí dân cư các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới và di cư tự do; quản lý làng nghề, ngành nghề nông thôn... ;	Hình thành và phát triển các nền tảng công nghệ số phục vụ công tác QLNN trên các lĩnh vực của ngành NN&PTNT. Góp phần phát triển nền sản xuất nông nghiệp của huyện.	Phòng NN&PTNT	Sở NN&PTNT, các cơ quan liên quan	2022-2025
11	Ứng dụng giải pháp quản lý, giám sát giao thông thông minh	Nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, giám sát giao thông trên địa bàn tỉnh	Phòng KTHT	Sở GTVT, các cơ quan liên quan	2022-2025
12	Ứng dụng các nền tảng kết nối logistics giữa các chủ hàng, các nhà giao vận và khách hàng để tối ưu trong vận chuyển hàng hóa	Ứng dụng các nền tảng kết nối logistics, góp phần phát triển ngành logistics trên địa bàn tỉnh	Phòng KTHT	Sở GTVT, các cơ quan liên quan	2022-2025
13	Phối hợp phát triển hệ hống thông tin báo cáo của tỉnh; kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	Xây dựng hệ thống thông tin nhằm phục vụ công tác báo cáo kinh tế-xã hội của huyện, liên thông tỉnh, kết nối với hệ thống báo cáo của Chính phủ	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan liên quan	2022-2025

14	Phối hợp triển khai ứng dụng nền tảng du lịch thông minh, số hoá mọi hoạt động quản lý du lịch; triển khai nền tảng công nghệ số quản lý các di tích lịch sử, di sản văn hoá vật thể và phi vật thể của huyện; triển khai nền tảng thư viện thông minh, cung cấp dịch vụ thư viện số đến đông đảo bạn đọc trên địa bàn.	Xây dựng các nền tảng phục vụ quản lý du lịch, văn hoá, di sản, thư viện,.. Từ đó thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong ngành VHTTDL	Phòng VHTT	Sở VHTTDL, ác cơ quan liên quan	2022-2025
16	Xây dựng chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và cộng đồng tiêu dùng tiếp cận, khai thác ứng dụng các nền tảng thương mại điện tử, ngân hàng điện tử, thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt.	Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp trong hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và cộng đồng tiêu dùng tiếp cận, khai thác ứng dụng các nền tảng thương mại điện tử, ngân hàng điện tử, thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt	Phòng KTHT	Sở Công thương, các cơ quan liên quan	2022-2025
17	Chuyển đổi số trong hoạt động phát điện, truyền tải, phân phối và bán điện nhằm đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, hướng đến tự động hóa công tác giám sát, quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn, kinh doanh điện năng và cung cấp dịch vụ điện thông minh, nâng cao hiệu quả hoạt động điện lực trên địa bàn	Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý công tác giám sát, quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn, kinh doanh điện năng và cung cấp dịch vụ điện thông minh, nâng cao hiệu quả hoạt động điện lực trên địa bàn	Điện lực Thạch Hà	Sở Công thương; Điện lực Hà Tĩnh, đơn vị truyền tải điện, các cơ quan liên quan	2022-2025
18	Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cấp, hoàn thiện các nền tảng của ngành TT&TT phục công tác chuyển đổi số	Bảo đảm cơ sở hạ tầng và ứng dụng, phục vụ công tác chuyển đổi số ngành TTTT	Phòng VHTT	Sở TTTT, các cơ quan liên quan	2022-2025
19	Phối hợp xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số quản lý về quy hoạch xây dựng, nhà ở, công sở, các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, các công trình hạ tầng kỹ thuật,...	Hình thành và phát CSDL về quy hoạch xây dựng, nhà ở, công sở, các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, các công trình hạ tầng kỹ thuật, phục vụ công tác QLNN ngành Xây dựng	Phòng KTHT	Sở Xây dựng, các cơ quan liên quan	2022-2025

20	Phối hợp xây dựng hệ thống trực tích hợp dữ liệu y tế và kho dữ liệu ngành Y tế	Đáp ứng việc tích hợp, đồng bộ dữ liệu y tế đến các cơ sở KCB với các hệ thống quản lý bệnh viện (HIS, EMR), các hệ thống quốc gia triển khai tại tỉnh, huyện.	Phòng Y tế	Sở Y tế và các cơ quan liên quan	2022-2025
21	Phối hợp xây dựng phần mềm quản lý và điều hành ngân sách ngành Tài chính, hỗ trợ công tác quyết toán, xây dựng dự toán, tổng hợp số liệu từ các cấp ngân sách	Hỗ trợ công tác QLNN về ngân sách, đồng bộ cơ sở dữ liệu từ các ngành, cấp huyện; kịp thời tổng hợp số liệu, báo cáo; hỗ trợ lập dự toán, quyết toán, tổng hợp số liệu từ các cấp ngân sách.	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Sở Tài chính, các cơ quan liên quan	2022-2025
23	Ứng dụng nền tảng số trong quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Triển khai các ứng dụng nền tảng số, nâng cao hiệu quả quản lý kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn tỉnh	Phòng KTHT	Sở Giao thông Vận tải, các cơ quan liên quan	2022-2025

PHỤ LỤC 05

Danh mục nhiệm vụ phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh

(Kèm theo Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thạch Hà giai đoạn 2021-2025)

TT	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Năm thực hiện
3	Tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 đã được phê duyệt tại Quyết định 2783/QĐ-UBND ngày 26/8/2020 của UBND tỉnh	Phát triển nền thương mại điện tử của huyện, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển KTXH	Phòng KTHT	Sở Công thương, Phòng VH TT, các cơ quan liên quan	2022-2025
4	Triển khai thí điểm và nhân rộng các dịch vụ đô thị thông minh thiết yếu tại Thị trấn Thạch Hà và các xã có hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu, các khu dân cư xanh ven thành phố Hà Tĩnh, các khu dân cư kiểu mẫu, các khu, điểm du lịch.	Hình thành các dịch vụ đô thị thông minh thiết yếu, góp phần triển khai đô thị thông minh tại Thị trấn Thạch Hà và các xã có hạ tầng kỹ thuật đáp ứng yêu cầu, các khu dân cư xanh ven thành phố Hà Tĩnh, các khu dân cư kiểu mẫu, các khu, điểm du lịch.	Phòng KTHT	Sở TTTT, Phòng VH TT, Văn phòng NTM huyện, UBND thị trấn, các xã, các cơ quan liên quan	2022-2025
5	Phối hợp triển khai hệ thống nền tảng công nghệ số phục vụ quản lý các quy trình sản xuất, truy xuất nguồn gốc thúc đẩy phát triển sản phẩm chất lượng cao từ nông thôn mới	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý các quy trình sản xuất, truy xuất nguồn gốc thúc đẩy phát triển sản phẩm chất lượng cao từ nông thôn mới	Phòng NN&PTNT	Sở NN&PTNT, Phòng VH TT, các cơ quan liên quan	2022-2025
6	Phối hợp xây dựng, hoàn thiện chính sách khuyến khích chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp và Chương trình OCOP nhằm thúc đẩy phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm OCOP của huyện	Xây dựng và ban hành các chính sách, xác định giải pháp, nhiệm vụ thúc đẩy phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm OCOP của huyện	Phòng NN&PTNT, Văn phòng ĐP NTM	Sở TTTT, Sở NN&PTNT, VP NTM tỉnh, các cơ quan liên quan	2022-2025

7	Phối hợp triển khai rộng rãi ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt và thương mại điện tử trên địa bàn huyện	Triển khai các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt một cách rộng rãi đến mọi người dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện, góp phần phát triển TMĐT và KTXH	Các doanh nghiệp tài chính	Sở TTTT, Sở Công thương và các cơ quan liên quan	2022-2025
8	Phối hợp xây dựng chương trình/ chính sách hỗ trợ người dân vùng khó khăn và người dân tộc thiểu số tiếp cận điện thoại thông minh, mạng Internet băng thông rộng và kỹ năng số để kịp thời nắm bắt thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, khai thác DVCTT và thương mại điện tử.	Hỗ trợ người dân vùng khó khăn và người dân tộc thiểu số tiếp cận điện thoại thông minh, mạng Internet băng thông rộng và kỹ năng số để kịp thời nắm bắt thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, khai thác dịch vụ công trực tuyến và thương mại điện tử, góp phần xây dựng xã hội số	Phòng VHHT	Sở TTTT, các đơn vị liên quan	2022-2025
9	Phối hợp xây dựng chương trình hỗ trợ chuyển đổi số và phát triển kinh tế số đối với các lĩnh vực, doanh nghiệp sản xuất công nghiệp có sản phẩm xuất khẩu, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp, sản phẩm phụ trợ tại các cụm công nghiệp	Tạo cơ sở đồng thời xác định các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ chuyển đổi số và phát triển kinh tế số đối với các lĩnh vực, doanh nghiệp sản xuất công nghiệp có sản phẩm xuất khẩu, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghiệp, sản phẩm phụ trợ tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Phòng KTHT	Sở TTTT, các cơ quan liên quan	2022-2025
10	Triển khai các hoạt động thúc đẩy chuyển giao công nghệ số, kích thích sáng tạo, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo phát triển công nghệ số, cung cấp các SP và dịch vụ số	Thúc đẩy quá trình sáng tạo phát triển công nghệ số, cung cấp các sản phẩm và dịch vụ số, từ đó góp phần phát triển các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh	Phòng KTHT	Sở TTTT, các cơ quan liên quan	2022-2025

PHỤ LỤC 06**Danh mục nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng***(Kèm theo Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Thạch Hà giai đoạn 2021-2025)*

TT	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Năm thực hiện
1	Phổ biến, nâng cao nhận thức, kiến thức, trách nhiệm và các kỹ năng về đảm an toàn thông tin mạng cho người dân, doanh nghiệp và cán bộ, công chức viên chức toàn huyện theo Quyết định số 1907/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Nâng cao nhận thức, kiến thức, trách nhiệm và các kỹ năng về đảm an toàn thông tin mạng cho người dân, doanh nghiệp và cán bộ, công chức viên chức toàn huyện	Phòng VH TT	Các cơ quan liên quan	Hàng năm
2	Đầu tư bổ sung trang thiết bị chuyên dùng nâng cao năng lực ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của huyện	Bổ sung trang thiết bị chuyên dùng, nâng cao năng lực ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của huyện	Phòng VH TT	Các cơ quan liên quan	Hàng năm
3	Phối hợp triển khai, phát triển hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng cấp tỉnh (SOC).	Xây dựng hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng cấp tỉnh (SOC), phục vụ việc giám sát, cảnh báo, điều hành công tác bảo đảm ATTT mạng trên địa bàn tỉnh	Sở TTTT	Các cơ quan liên quan	Hàng năm
4	Phối hợp triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”.	Tổ chức các chương trình đào tạo nhằm nâng cao năng lực, phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực ATTT mạng	Sở TTTT	Các cơ quan liên quan	Hàng năm
6	Phối hợp triển khai hệ thống phòng chống mã độc quản trị tập trung tại tỉnh, tích hợp với Trung ương	Xây dựng, phát triển hệ thống phòng chống mã độc quản trị tập trung tại tỉnh, tích hợp với	Sở TTTT	Các cơ quan liên quan	Hàng năm

		Trung ương, nâng cao năng lực bảo đảm ATTT của tỉnh			
7	Phối hợp nâng cấp, bổ sung trang thiết bị, quy trình, nghiệp vụ đảm bảo An toàn thông tin cho các hệ thống thông tin cấp độ 3 của tỉnh	Bảo đảm cho các HTTT của tỉnh đáp ứng đầy đủ các yêu cầu, quy định về trang thiết bị, quy trình, nghiệp vụ ATTT theo cấp độ 3	Sở TTTT	Các cơ quan liên quan	Hàng năm
8	Đào tạo năng lực ATTT cho cán bộ chuyên trách CNTT, đội ngũ ứng cứu sự cố ATTT các cấp của các cơ quan nhà nước trong tỉnh	Tổ chức đào tạo, góp phần nâng cao năng lực ATTT cho cán bộ chuyên trách CNTT, đội ngũ ứng cứu sự cố ATTT các cấp của các cơ quan nhà nước.	Phòng VHHT	Sở TTTT, các cơ quan liên quan	Hàng năm